|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiêu chí | Cái riêng-cái chung | Nguyên nhân-kết quả | Nội dung-hình thức | Tất nhiên-ngẫu nhiên | Bản chất- hiện tượng | Khả năng-hiện thực |
| Khái niệm | - Cái riêng chỉ một sự vật, một hiện tượng, một quá trình riêng lẻ nhất định.  - Cái chung chỉ những mặt, những thuộc tính lặp lại trong nhiều sự vật, hiện tượng khác.  - Cái đơn nhất chỉ các mặt, các đặc điểm chỉ vốn có ở một sự vật, hiện tượng (một cái riêng) nào đó mà không lặp lại ở sự vật, hiện tượng nào khác. | - Nguyên nhân là sự tác động lẫn nhau giữa các sự vật hiện tượng với nhau, tạo ra biến đổi nhất định.  -Kết quả là những biến đổi xuất hiện do sự tác động của các mặt, các yếu tố trong sự vật hiện tượng. | - *Nội dung*chỉ sự tổng hợp tất cả những mặt, những yếu tố, những quá trình tạo nên sự vật. - *Hình thức*chỉ phương thức tồn tại và phát triển của sự vật, là hệ thống các mối liên hệ tương đối bền vững của nó. | - Tất nhiên là cái do những nguyên nhân cơ bản, bên trong của kết cấu vật chất quyết định.  - Ngẫu nhiên là cái do các nguyên nhân bên ngoài, do sự ngẫu hợp của nhiều hoàn cảnh bên ngoài quyết định. | -Bản chất là tổng hợp tất cả những mặt, những mối liên hệ tất nhiên tương đối ổn định ở bên trong sự vật, quy định sự vận động và phát triển của sự vật đó.  – Hiện tượng là sự biểu hiện của những mặt, những mối liên hệ thuộc bản chất của sự vật, hiện tượng ra bên ngoài. | – Khả năng là cái hiện chưa có, chưa tới nhưng nó sẽ có, sẽ tới khi có các điều kiện thích hợp.  – Hiện thực là những gì hiện có, hiện đang tồn tại thực sự. |
| Nội dung | - Cái chung chỉ tồn tại trong cái riêng, thông qua cái riêng  - Cái riêng chỉ tồn tại trong mối quan hệ với cái chung; không có cái riêng tồn tại độc lập tuyệt đối tách rời cái chung.  - Cái riêng là cái tòan bộ, phong phú đa dạng hơn cái chung, cái riêng là cái bộ phận nhưng sâu sắc, bản chất hơn cái riêng  - Cái chung và cái đơn nhất có thể chuyển hóa cho nhau trong những điều kiện xác định | -Nguyên nhân xuất hiện trước và sinh ra kết quả.  -Hoán đổi. | - Sự tồn tại, vận động và phát triển ở các sự vật đều bao hàm sự thống nhất, sự tác động qua lại lẫn nhau giữa nội dung và hình thức. - Không có hình thức nào lại không chứa đựng nội dung và không có một nội dung nào lại không tồn tại trong một hình thức nhất định ( sự thống nhất ) - Nội dung luôn giữ vai trò quyết định quá trình phát triển của sự vật, nó là yếu tố động và luôn thay đổi. - Hình thức, là yếu tố tương đối ổn định của sự vật - Hình thức do nội dung quyết định | -Cái **tất nhiên** có tác dụng chi phối sự phát triển của sự vật còn cái cái ngẫu nhiên có ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển của sự vật, có thể làm cho sự phát triển đó diễn ra nhanh hoặc chậm.  - Cái **tất nhiên** bao giờ cũng vạch đường đi cho mình thông qua vô số cái **ngẫu nhiên.**  - Trong những điều kiện nhất định chúng có thể chuyển hóa cho nhau | – Bản chất chính là mặt bên trong, mặt tương đối ổn định của hiện thực khách quan. Nó ẩn giấu đằng sau cái vẻ bề ngoài của hiện tượng và biểu lộ ra qua những hiện tượng ấy.  Còn hiện tượng là mặt bên ngoài, mặt di động và biến đổi hơn của hiện thực khách quan. Nó là hình thức biểu hiện của bản chất | – Khả năng thực tế là những khả năng do các mối liên hệ tất nhiên quyết định, xuất hiện từ bản chất bên trong của sự vật và khi có đầy đủ điều kiện sẽ trở thành hiện thực.  – Khả năng hình thức, hay khả năng ảo, khả năng trừu tượng là những khả năng do các mối liên hệ ngẫu nhiên, quan hệ bên ngoài mang đến và chưa có đủ điều kiện để chuyển hóa thành hiện thực.  + Hiện thực khách quan: Chính là thế giới vật chất đang tồn tại khách quan.  + Hiện thực chủ quan: Là ý thức, tư tưởng đang tồn tại trong mỗi con người. |
| Ý nghĩa | - Nhận thức cái chung để vận dụng vào cái riêng. Muốn nắm được cái chung thì phải xuất phát từ cái riêng  - Cụ thể hóa cái chung trong mọi hoàn cảnh  - Trong thực tiễn cần phải biết vận dụng các điều kiện thích hợp cho sự chuyển hóa cái đơn nhất thành cái chung và ngược lại theo những mục đích nhất định. | - Mối quan hệ nhân quả là rất quan trọng, không thể phủ nhận.  -Là cơ sở dẫn đến phương pháp giải quyết đúng đắn.  -Có cách nhìn mang tính toàn diện và lịch sử- cụ thể trong phân tích, giải quyết và vận dụng quan hệ nhân quả. | Trong hoạt động thực tiễn cần chống những khuynh hướng tách rời nội dung với hình thức, hoặc tuyệt đối hóa nội dung hay hình thức. Phải thấy được sự thống nhất biện chứng giữa nội dung và hình thức ở trong sự vật. Muốn hình thức thay đổi, trước hết phải chú ý đến sự thay đổi của nội dung. Mặt khác, phải biết sử dụng hình thức phù hợp với nội dung, tác động tích cực đến nội dung, phục vụ cho sự phát triển của nội dung theo yêu cầu của thực tiễn. | - Trong thực tế phải dựa vào cái tất nhiên  - Không tách rời cái tất nhiên và ngẫu nhiên  - Tất nhiên và ngẫu nhiên có thể chuyển hoá lẫn nhau | – Vì bản chất tồn tại khách quan ở ngay trong bản thân sự vật nên chỉ có thể tìm ra bản chất sự vật ở bên trong sự vật ấy chứ không phải ở bên ngoài nó. Khi kết luận về bản chất của sự vật, cần tránh những nhận định chủ quan, tùy tiện.  – Vì bản chất không tồn tại dưới dạng thuần túy mà bao giờ cũng bộc lộ ra bên ngoài thông qua các hiện tượng tương ứng của mình nên chỉ có thể tìm ra cái bản chất trên cơ sở nghiên cứu các hiện tượng.  Sở dĩ như vậy vì hiện tượng bao giờ cũng biểu hiện bản chất dưới dạng đã cải biến, nhiều khi xuyên tạc bản chất.  Nhưng trong một hoàn cảnh và một phạm vi thời gian nhất định ta không bao giờ có thể xem xét hết được mọi hiện tượng biểu hiện bản chất của sự vật. Do vậy, ta phải ưu tiên xem xét trước hết các hiện tượng điển hình trong hoàn cảnh điển hình. | – Trong hoạt động thực tiễn, việc quyết định, trù tính các kế hoạch cần dựa và hiện thực chứ không thể dựa vào khả năng. Vì hiện thực là cái đang thực sự tồn tại, còn khả năng là cái chưa có. |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Ví dụ | - Hiện tượng cầu vồng  - Các loài chim có đặc điểm chung sau: có cánh, biết bay, làm tổ trên cây  - Dấu vân tay của mỗi người | -Đô thị hóa gây ô nhiễm cho môi trường.  -Nguyên nhân: chất thải công nghiệp độc hại.  -Kết quả: môi trường bị ô nhiễm. | - Nội dung của 1 tác phẩm nghệ thuật : +Các yếu tố như tư tưởng , Bố cục , Hình tượng nghệ thuật ... - Hình thức của 1 tác phẩm nghệ thuật :  +Cách sắp xếp trình tự bố cục  +Hình dáng  + Màu sắc trang trí | Khi gieo một đồng xu sẽ có một mặt sấp và một mặt ngửa là cái tất nhiên nhưng mặt nào sấp, mặt nào ngửa ở mỗi lần gieo là cái ngẩu nhiên. | Ví dụ: Bản chất của con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội trong cuộc sống.  Màu da cụ thể của một người nào đó là trắng, vàng hay đen… chỉ là hiện tượng, là vẻ bề ngoài. | Ví dụ: Ông X đã có sẵn gạch, xi-măng, sắt, thép… Ở đây có khả năng của một ngôi nhà  Chiếc xe đạp bạn A đang đi là hiện thực. Suy nghĩ của bạn B về một bộ phim hay cũng là hiện thực. |